

Số: TVHN-207 /DBQG

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

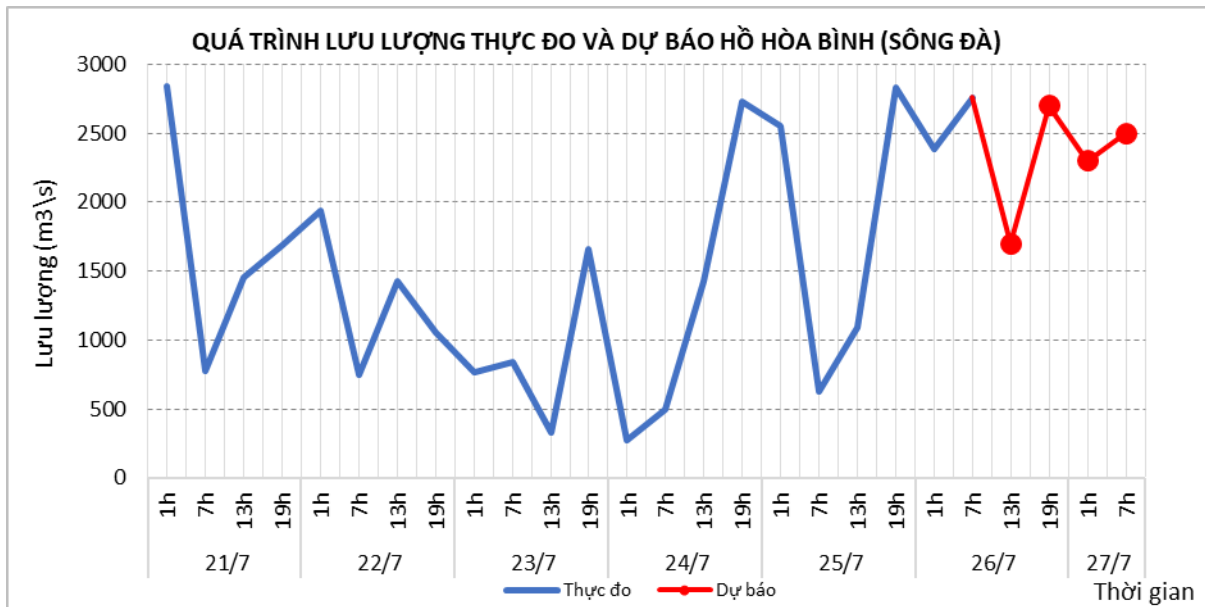
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Việt Bắc:

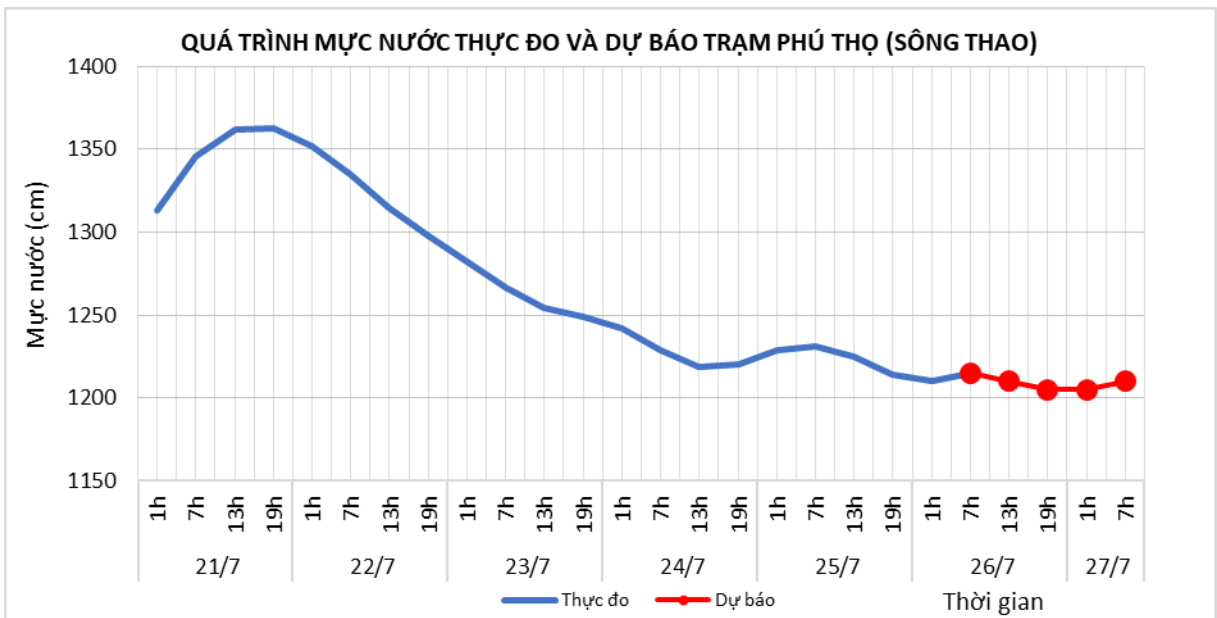
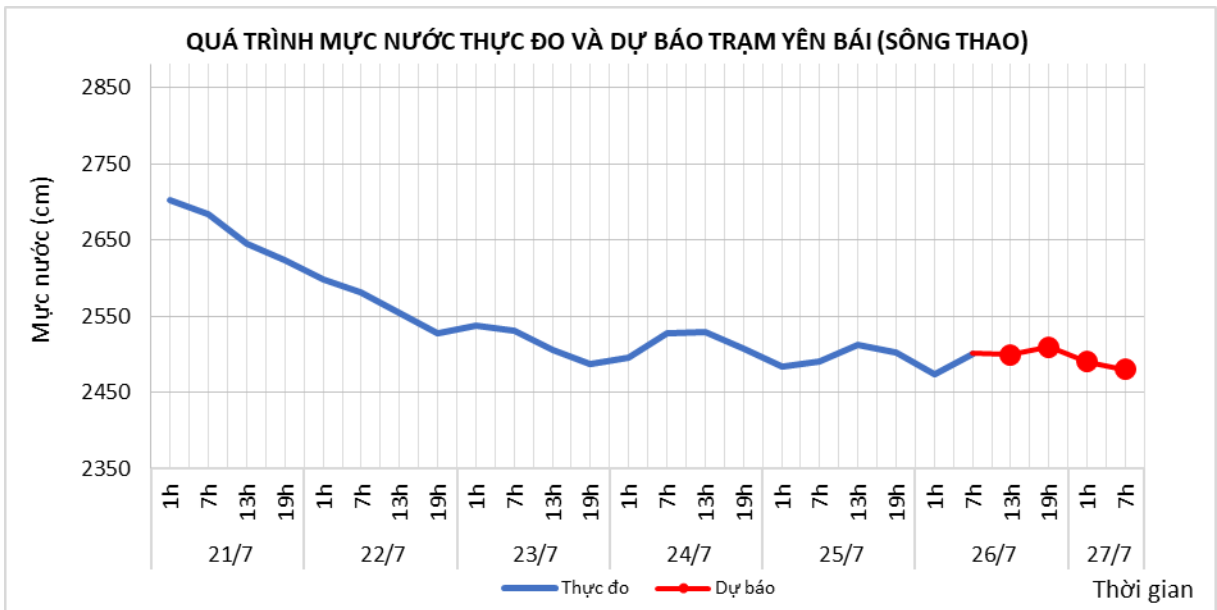
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



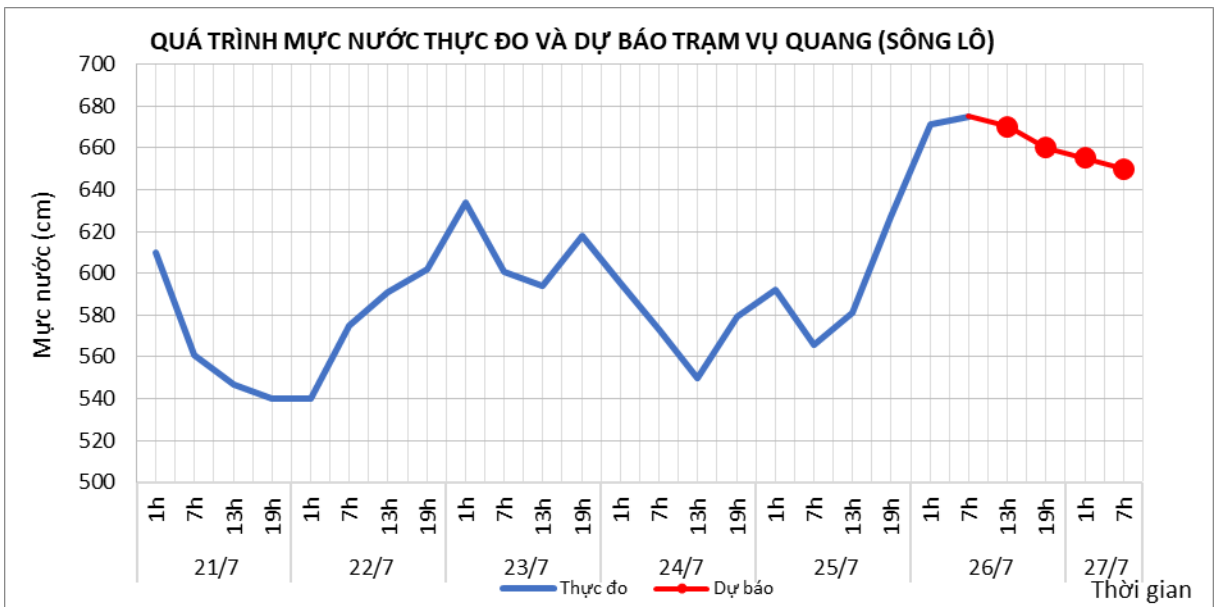
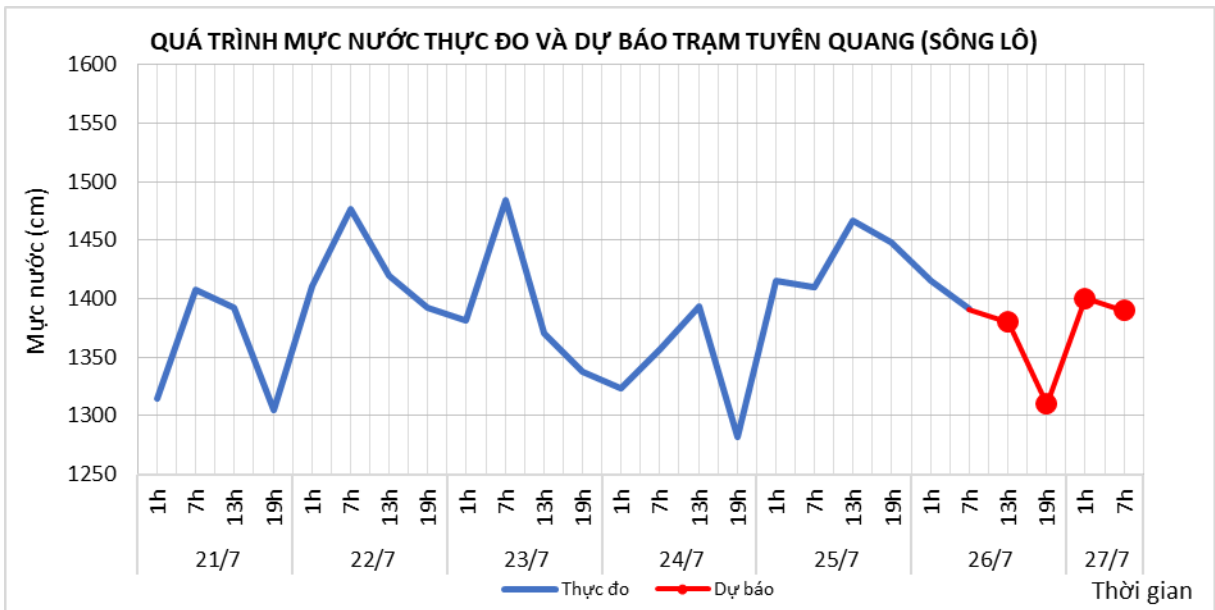
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang dao động theo điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.



3. Khu vực Đông Bắc

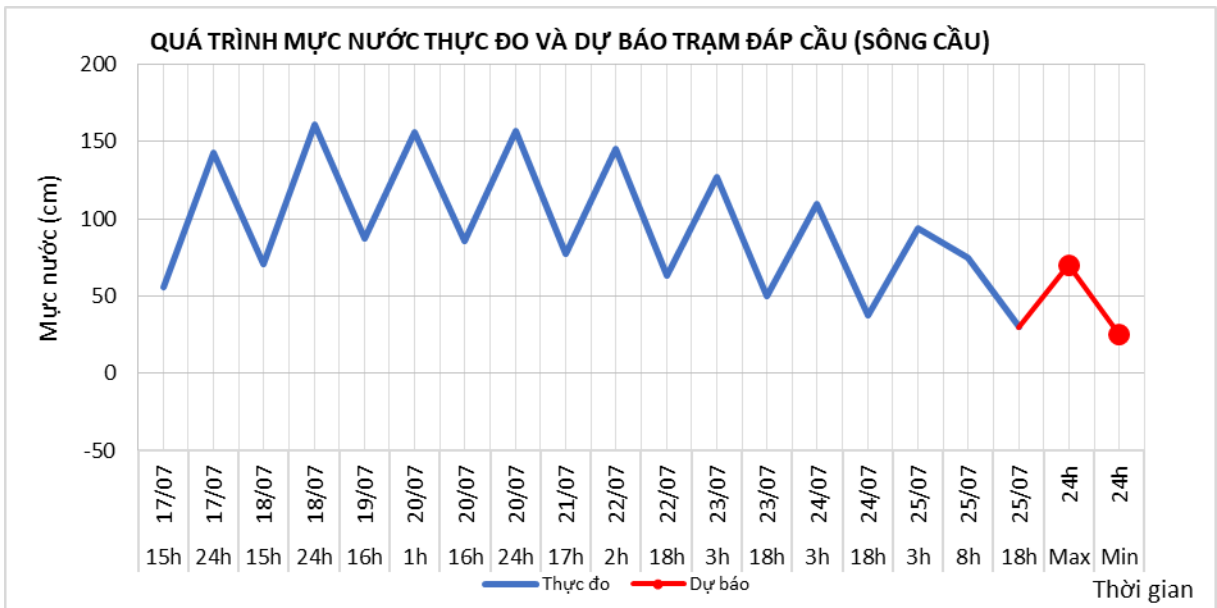
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



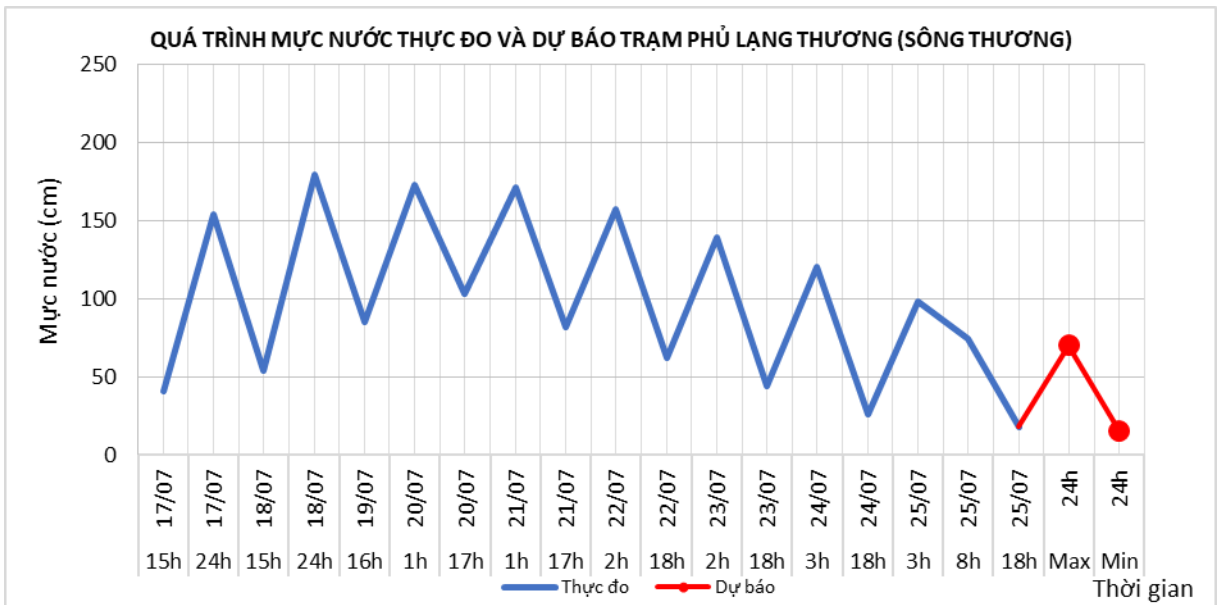
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



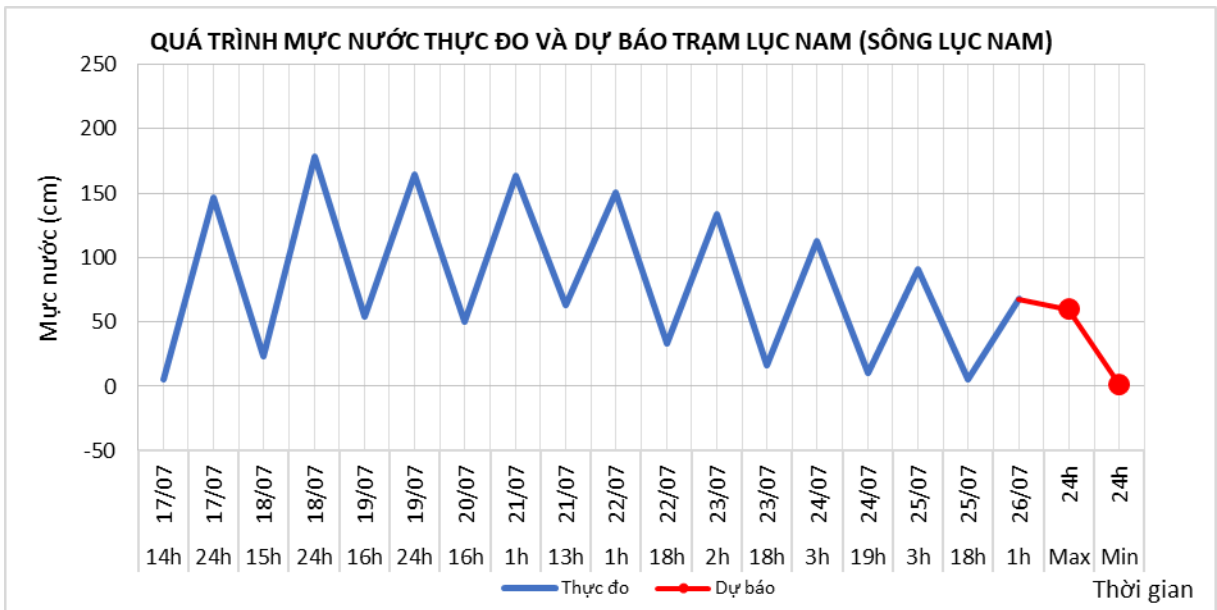
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

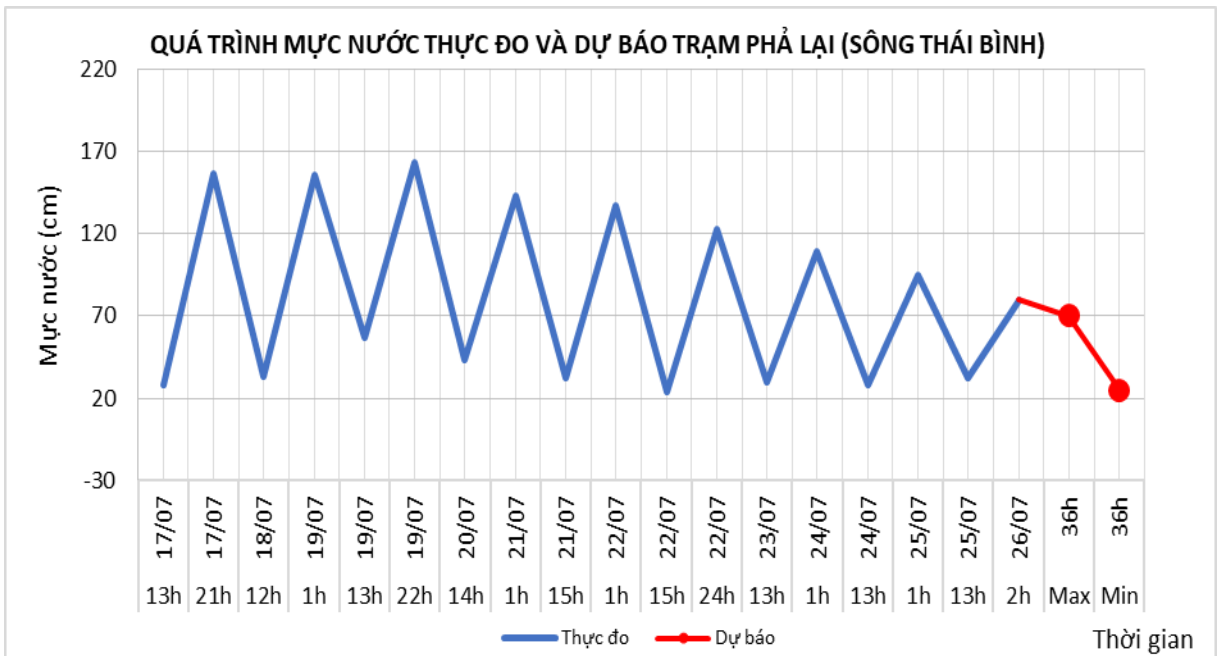
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 0,7m và thấp nhất ở mức 0,25m.



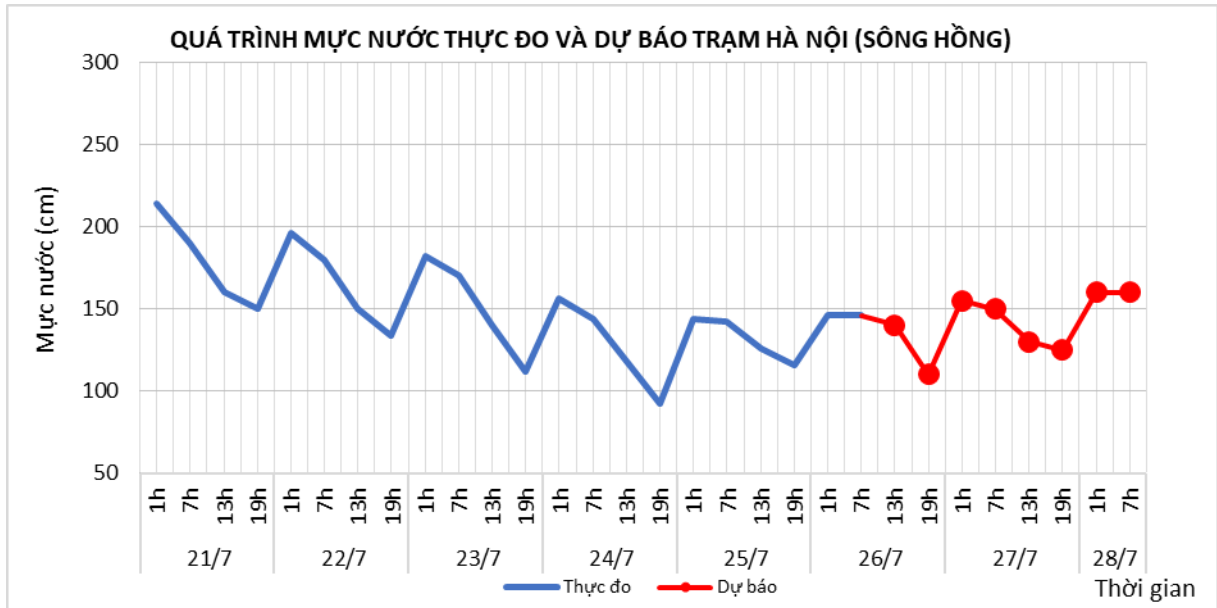
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/26/07, mức nước tại trạm Hà Nội là 1,46m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/28/07 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,60m.



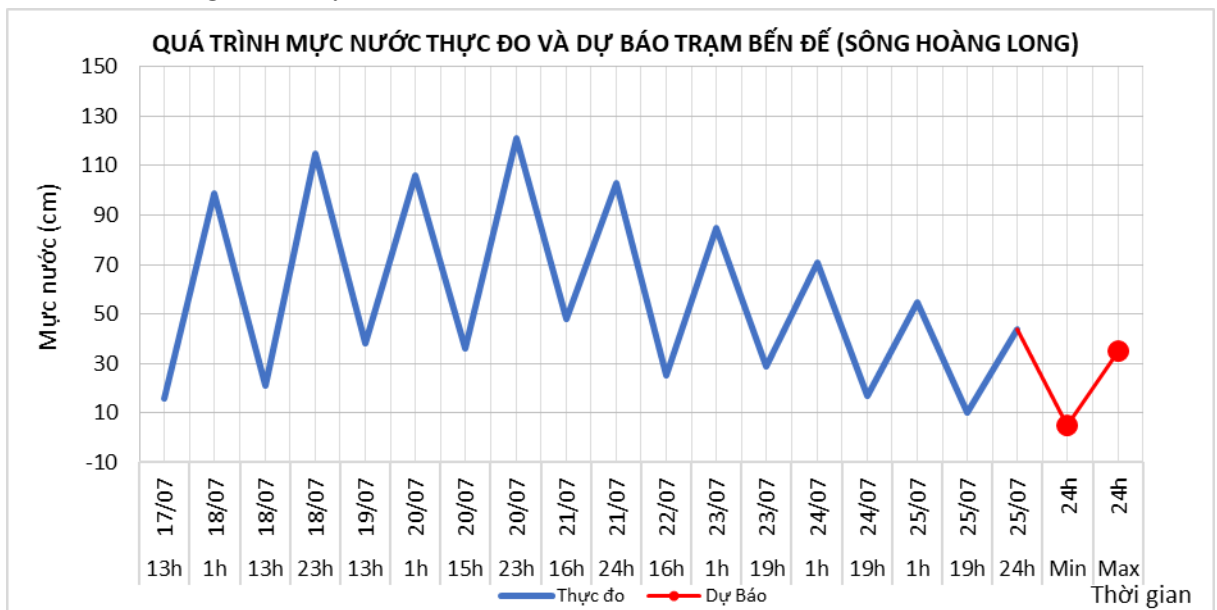
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

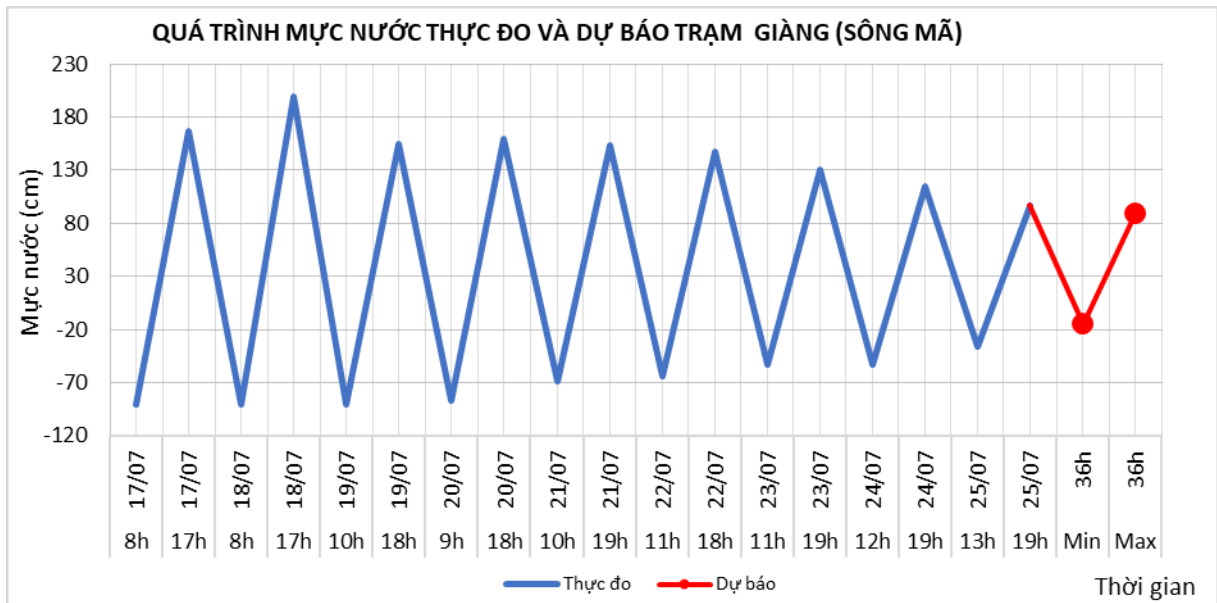
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã xuống dần, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.



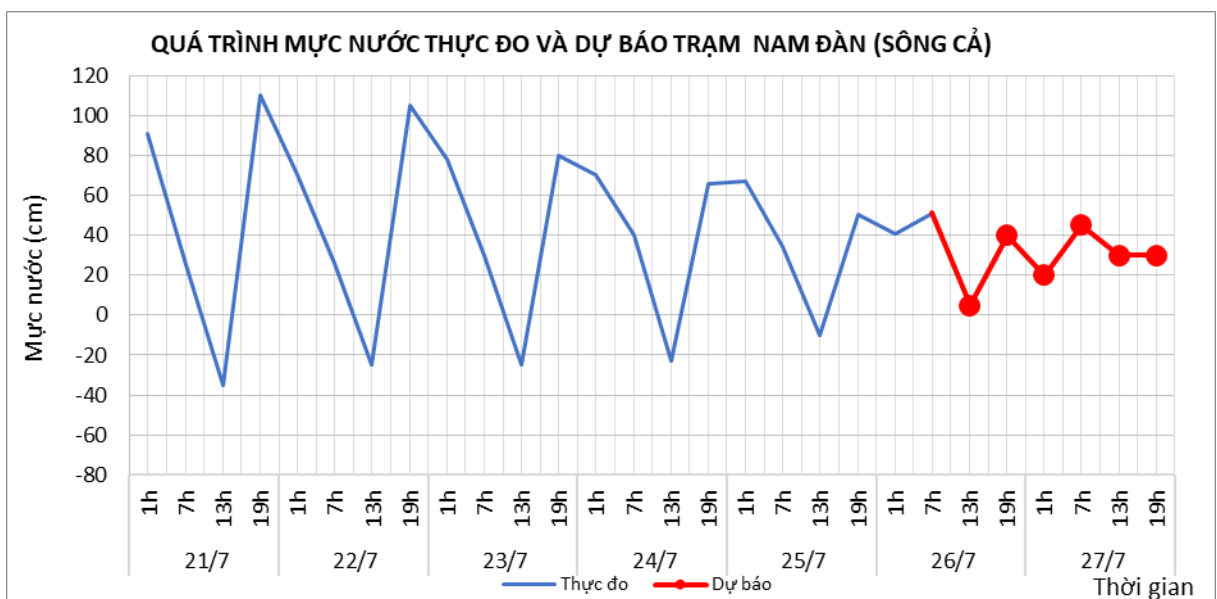
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn biến đổi theo triều.



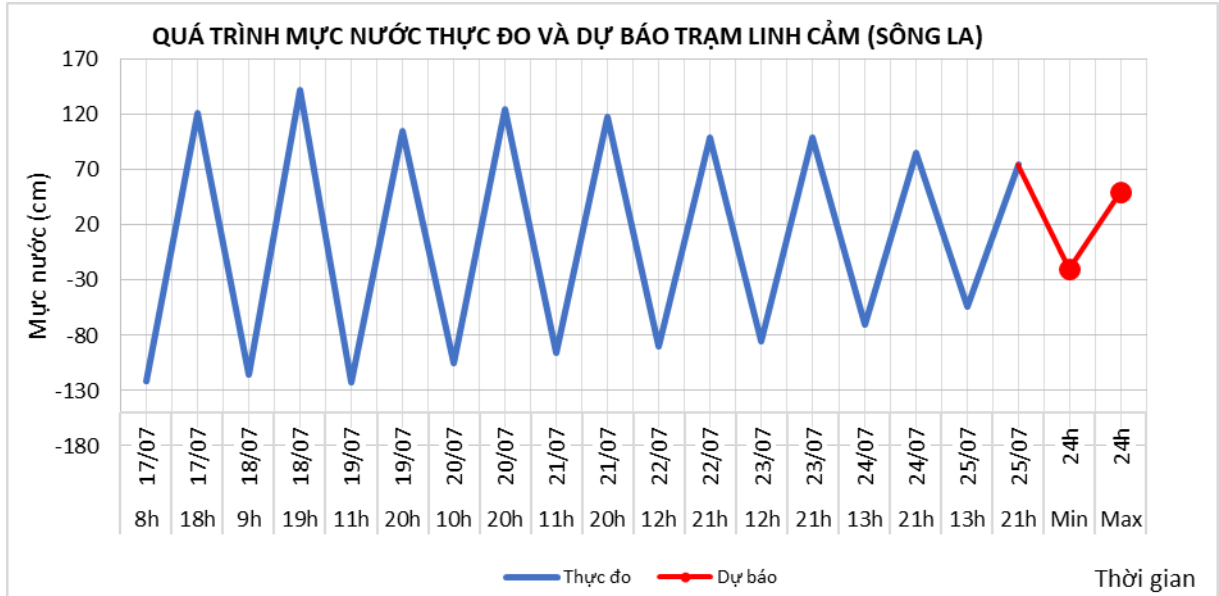
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm theo xu thế xuống; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm theo xu thế xuống; hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

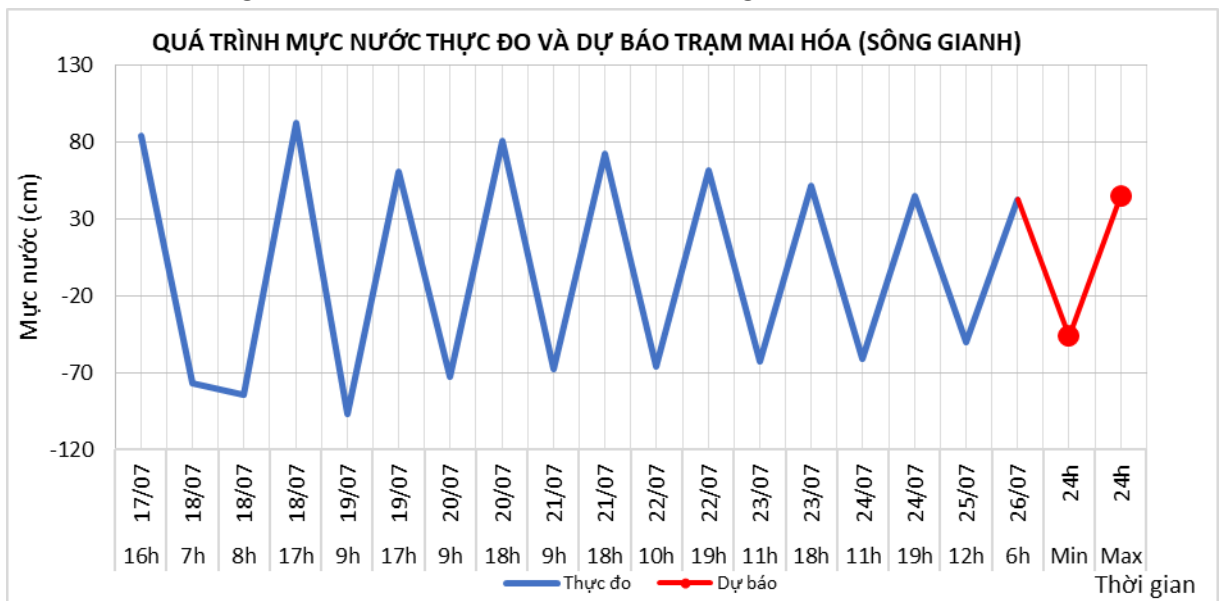
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều



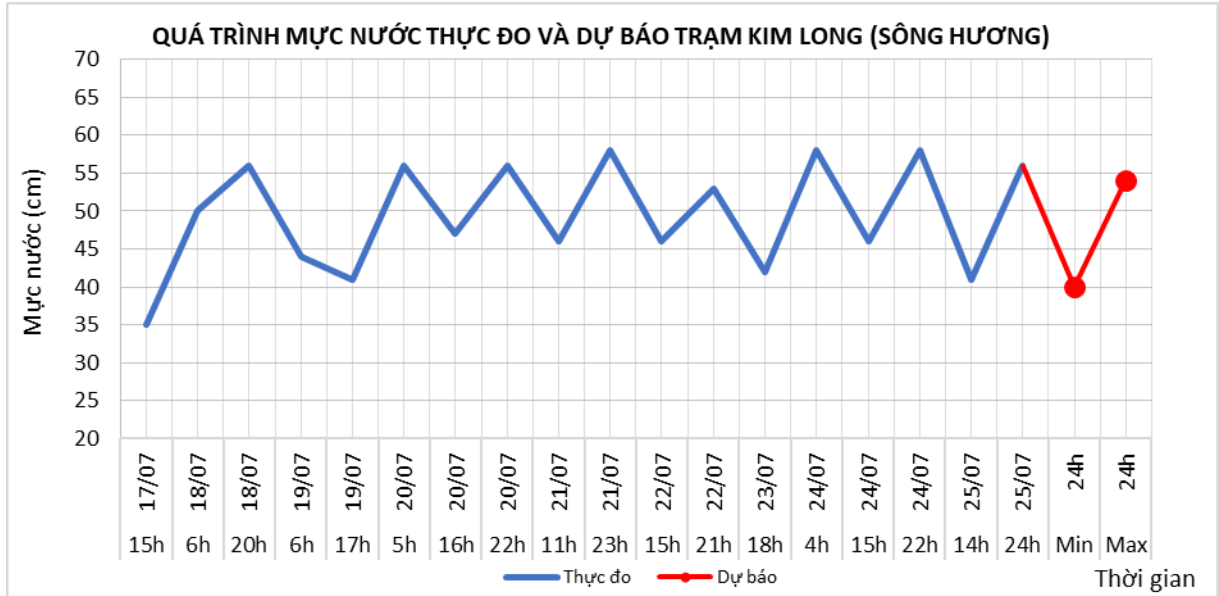
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



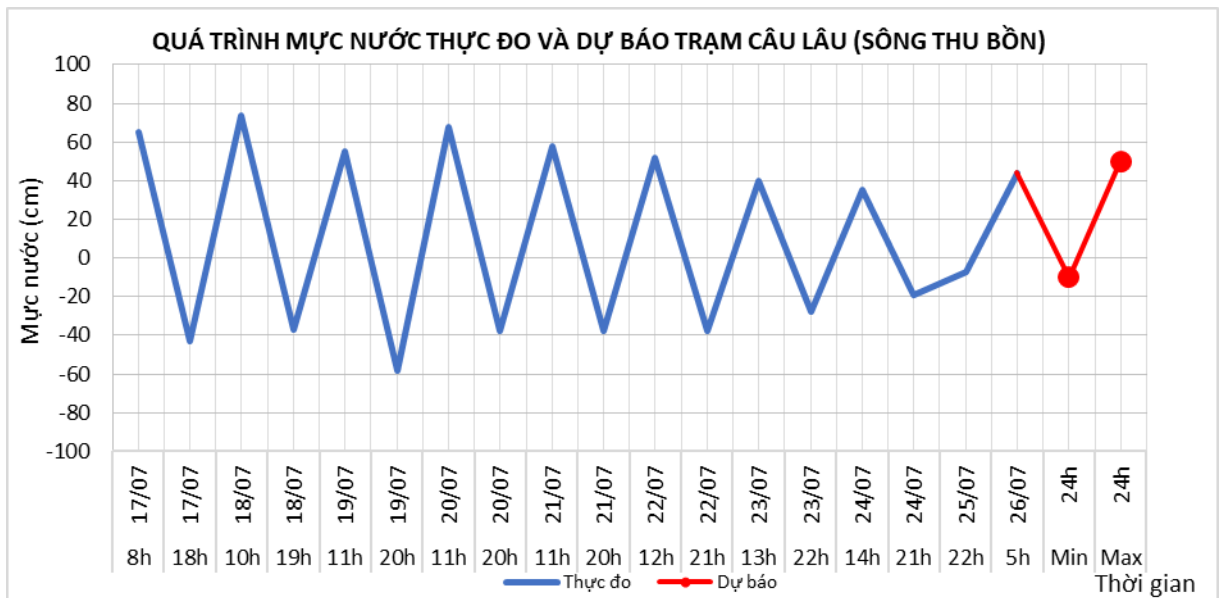
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.



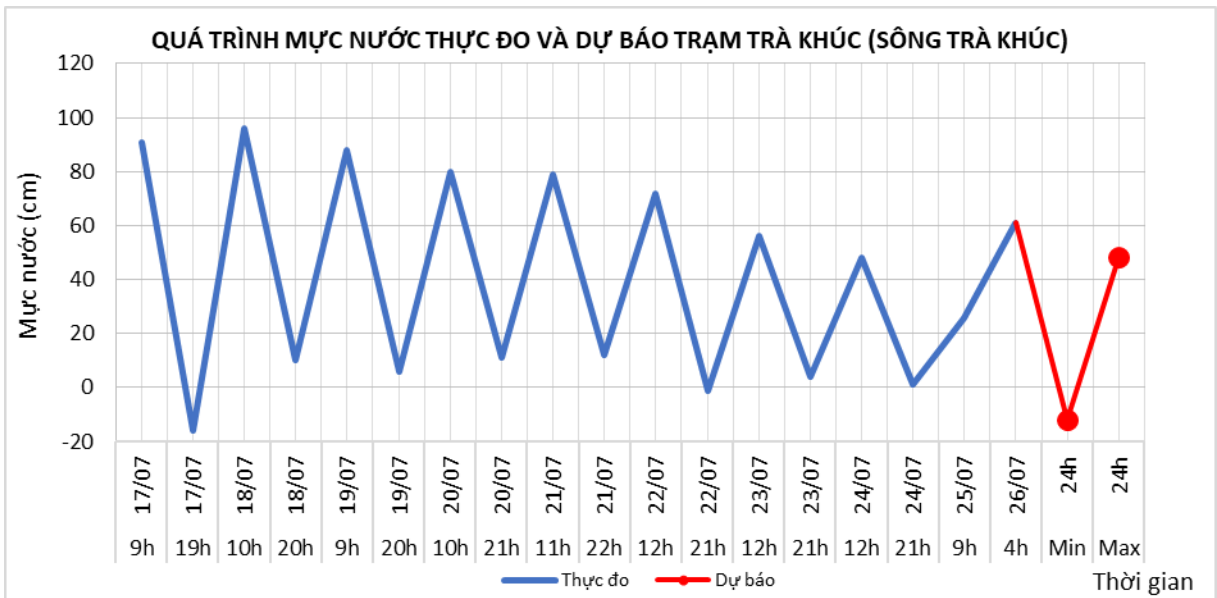
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

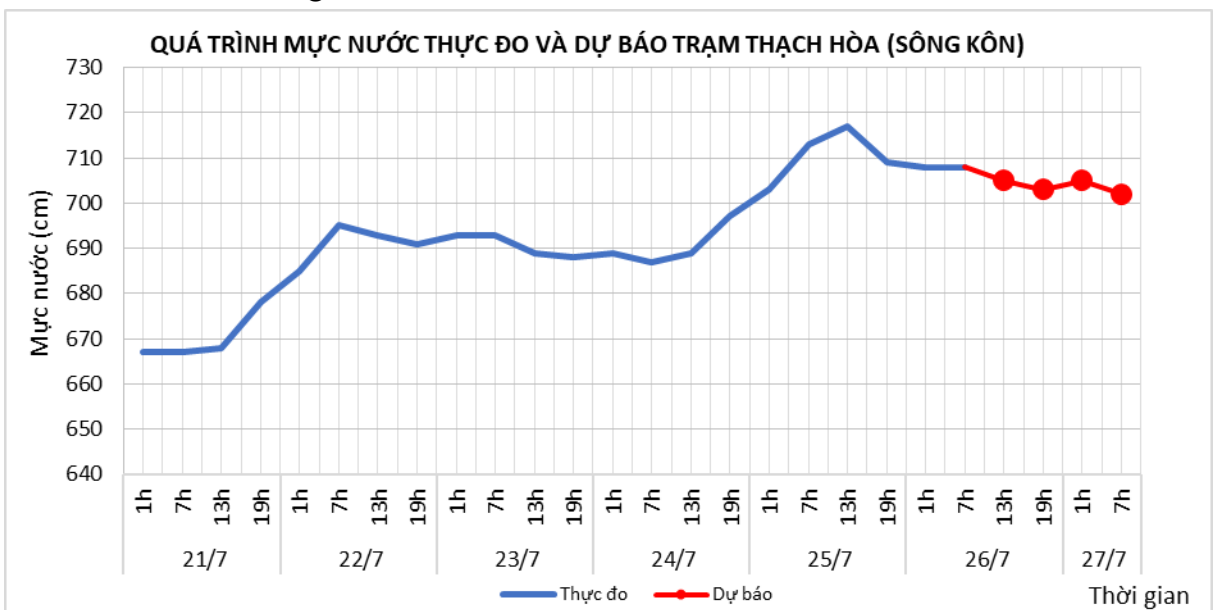
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đang lên do điều tiết của đập Thạnh Hòa, mức nước lúc 7h/26/7 7,08m trên BĐ2 0,08m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động ở mức BĐ2.



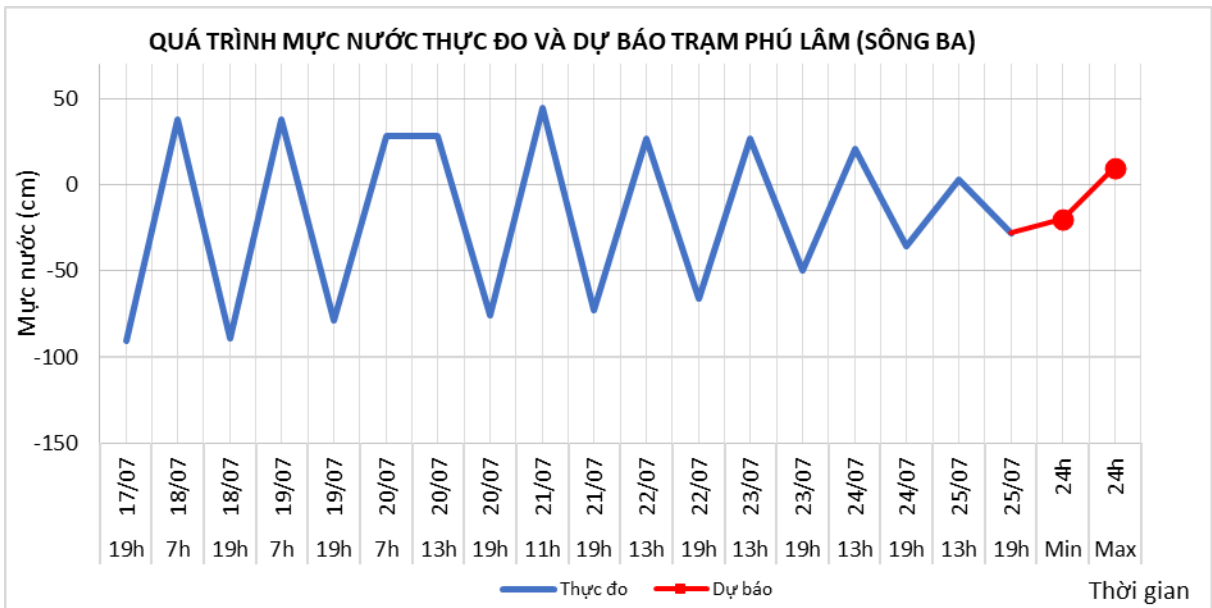
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

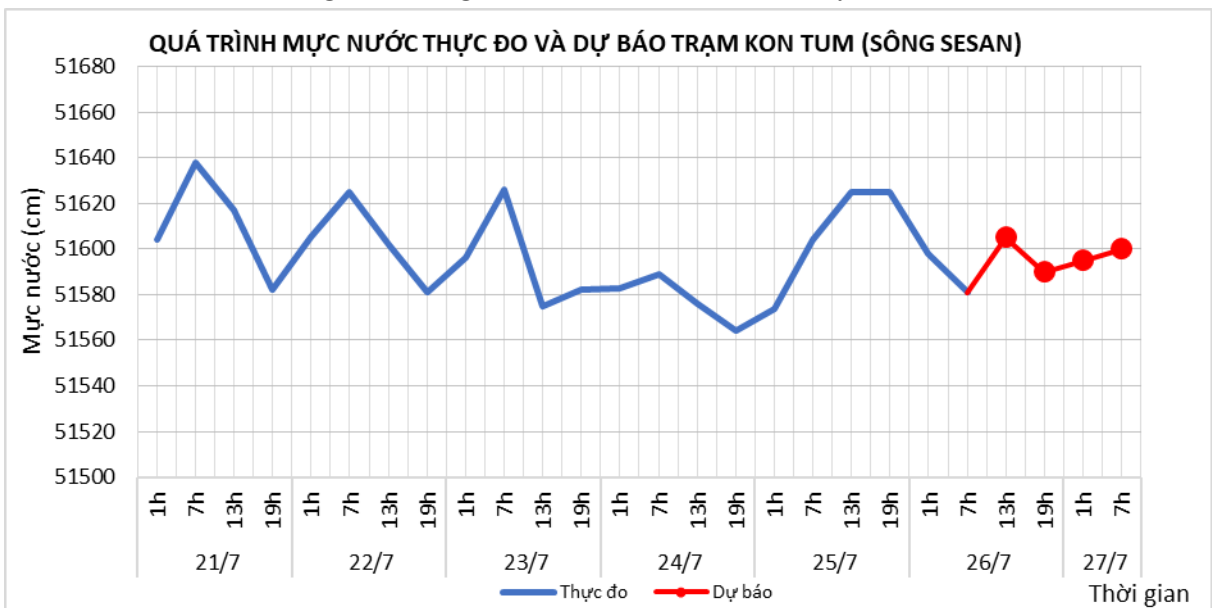
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.



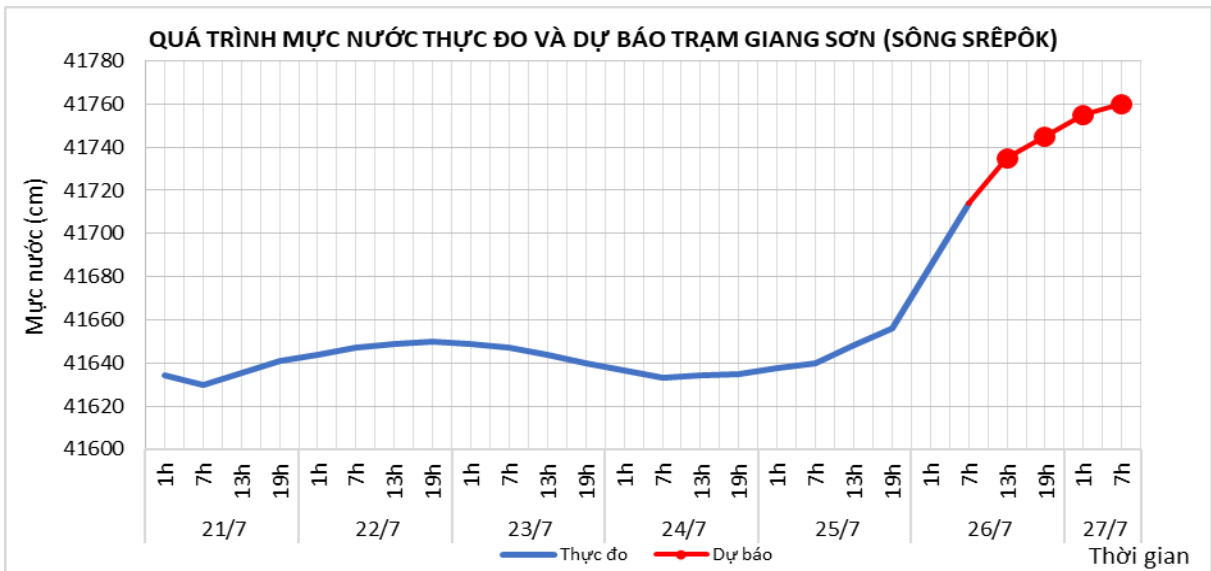
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi theo xu thế lên; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm theo xu thế lên; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

12h qua lũ trên sông Cam Ly lên dần, mực nước lũ tại trạm Thanh Bình lúc 09h/26 831,70m (dưới BĐ2 0,3m).

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Cam Ly tiếp tục lên dần và đạt đỉnh, đỉnh lũ tại trạm Thanh Bình có khả năng ở mức BĐ2.

Cảnh báo: Do tác động của lũ (có khả năng xảy ra sạt lở, trượt đất, sụt lún đất) các khu dân cư, thôn, ấp ven sông Cam Ly, người dân lưu thông qua các cầu tràn tại các huyện, thị: TP. Đà Lạt; Huyện Lâm Hà (xã Mê Linh, TT. Nam Ban; TT. Đinh Văn); huyện Đức Trọng (xã Thanh Bình) cần lưu ý.

9. Khu vực Nam Bộ

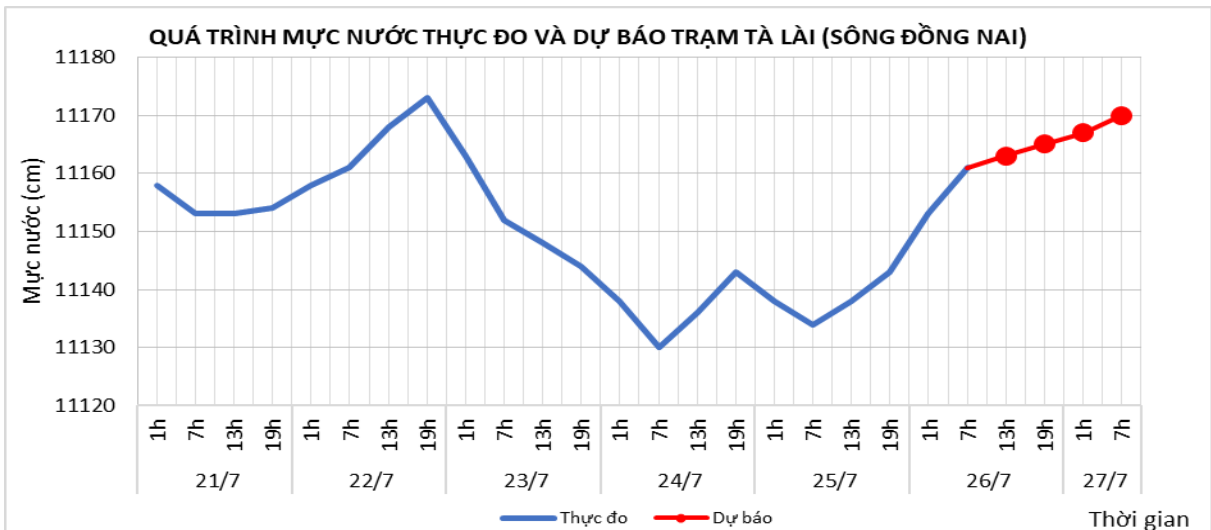
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước có dao động.



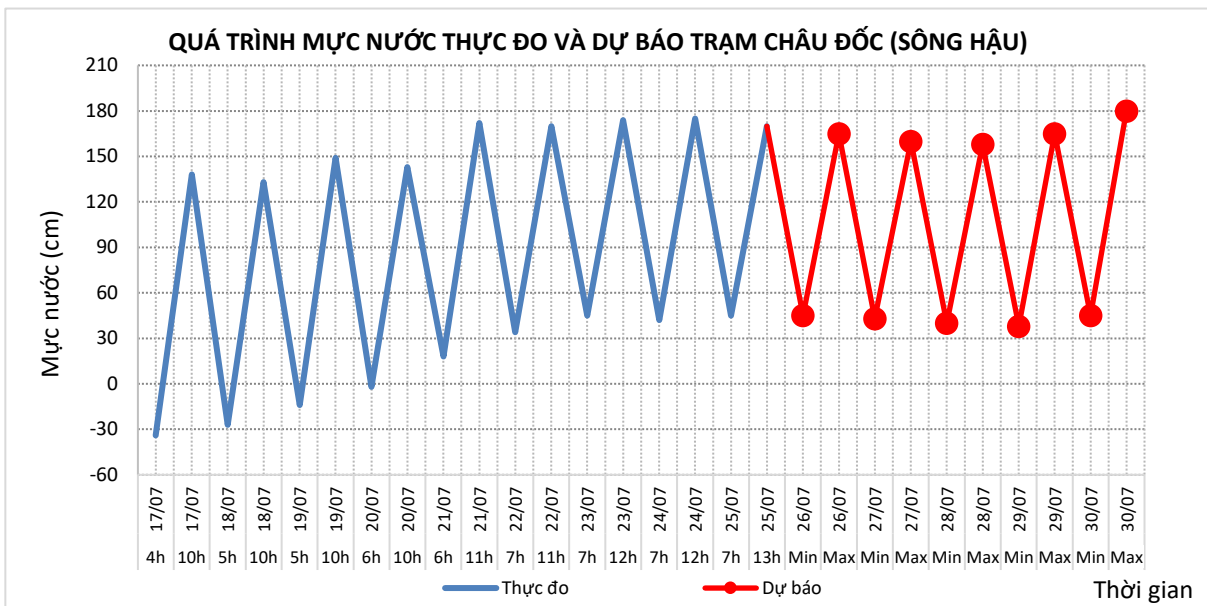
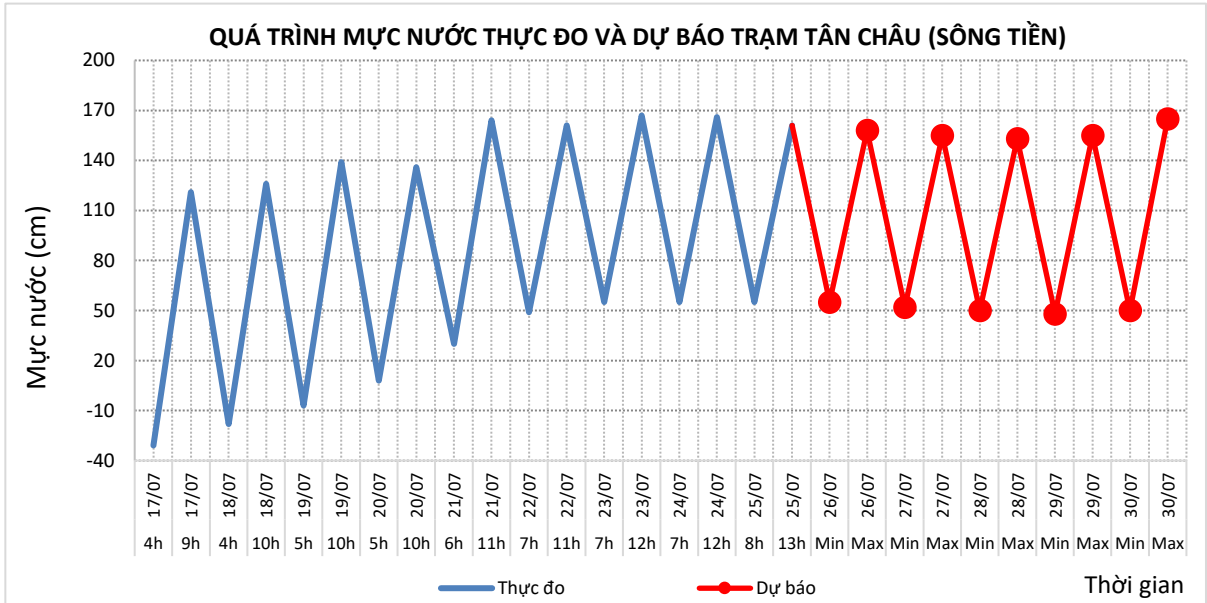
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 25/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,61m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,70m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Đến ngày 30/7 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,65m tại Châu Đốc ở mức 1,80m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-25/07	19h-25/07	1h-26/07	7h-26/07	13h-26/07		19h-26/07		1h-27/07		7h-27/07		13h-27/07		19h-27/07		1h-28/07		7h-28/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1094	2837	2388	2759	1700	↓	2700	↑	2300	↓	2500	↑								
Thao	Yên Bái	2512	2502	2474	2501	2500	↓	2510	↑	2490	↓	2480	↓								
Thao	Phú Thọ	1225	1214	1210	1215	1210	↓	1205	↓	1205	⇒	1210	↑								
Lô	Tuyên Quang	1467	1448	1415	1391	1380	↓	1310	↓	1400	↑	1390	↓								
Lô	Vụ Quang	581	627	671	675	670	↓	660	↓	655	↓	650	↓								
Hồng	Hà Nội	126	116	146	146	140	↓	110	↓	155	↑	150	↓	130	↓	125	↓	160	↑	160	⇒
Cả	Nam Đàn	-10	50	41	51	5	↓	40	↑	20	↓	45	↑	30	↓	30	⇒				
Kôn	Thanh Hòa	717	709	708	708	705	↓	703	↓	705	↑	702	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51625	51625	51598	51581	51605	↑	51590	↓	51595	↑	51600	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41645	41656	41692	41714	41735	↑	41745	↑	41755	↑	41760	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11138	11143	11153	11161	11163	↑	11165	↑	11167	↑	11170	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	75	↓	30	↓	70	↓	25	↓
Thương	Phù Lạng Thương	74	↓	18	↑	70	↓	15	↓
Lục Nam	Lục Nam	68	↓	5	↑	60	↓	1	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	95	↓	32	↑	70	↓	25	↓
Hoàng Long	Bến Đé	44	↓	10	↓	35	↓	5	↓
Mã	Giàng (**)	115	↓	-36	↑	90	↓	-15	↑
La	Linh Cảm	75	↓	-54	↑	50	↓	-20	↑
Gianh	Mai Hóa	43	↓	-50	↑	45	↑	-46	↑
Hương	Kim Long	56	↓	41	↓	54	↓	40	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	44	↑	-7	↑	50	↑	-10	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	61	↑	26	↑	48	↓	-12	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	3	↓	-28	↑	10	↑	-20	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày										Mực nước thấp ngày											
		Thực đo	Dự báo										Thực đo	Dự báo									
		25/07	26/07	28/07	28/07	29/07	30/07	25/07	26/07	28/07	28/07	29/07	30/07										
Sông Tiền	Tân Châu	161	158 ↓	155 ↓	153 ↓	155 ↑	165 ↑	55	55 →	52 ↓	50 ↓	48 ↓	50 ↑										
Sông Hậu	Châu Đốc	170	165 ↓	160 ↓	158 ↓	165 ↑	180 ↑	45	45 →	43 ↓	40 ↓	38 ↓	45 ↑										

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 27/07

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Bùi Đình Lập